TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/DS-ST
Ngày: 22/7/2020
(V/v Tranh chấp nợ hụi)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI - TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**
Các hội thẩm nhân dân:
1/. Ông Nguyễn Văn Tâm
2/. Ông Nguyễn Minh Hoàng
Thư ký phiên tòa: **Ông Trương Quốc Đại** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa: **Ông Trần Trung Kiên**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 265/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp nợ hụi", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thanh T, sinh năm 1984
Địa chỉ: ấp CĐ, xã LĐĐ A, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.
- Bị đơn: Chị Phạm Út H, sinh năm 1984
Địa chỉ: ấp MĐ, xã LĐĐ A, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.
(Chị T có mặt tại phiên tòa, chị H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nguyên đơn chị Trần Thanh T trình bày: Vào năm 2019 chị Phạm Út H có tham gia giao dịch hụi do chị làm chủ, cụ thể như sau:

-Dây hụi khui ngày 19/01/2019 (âm lịch) dây hụi 2.000.000 đồng có tất cả 20 chưng, mỗi tháng khui một lần, chị Phạm Út H tham gia 01 chưng. Khi tham gia giao dịch hụi thì không có làm giấy tờ, chỉ thoả thuận miệng với nhau do là người cùng xóm. Sau khi tham gia được một vài kỳ thì chị H đã hốt hụi (còn hốt vào kỳ thứ mấy và ngày tháng cụ thể thì chị không nhớ), chỉ nhớ số tiền hốt hụi là 26.100.000 đồng. Từ khi hốt hụi đến nay thì chị H không có đóng hụi chết cho chị. Dây hụi này đến ngày 19/8/2020 thì mãn hụi.

-Dây hụi khui ngày 30/5/2018 (âm lịch) dây hụi 1.000.000 đồng có tất cả 22 chưng, mỗi tháng khui một lần, chị Phạm Út H tham gia 01 chưng. Khi tham gia giao dịch hụi thì không có làm giấy tờ, chỉ thoả thuận miệng với nhau do là

người cùng xóm. Sau khi tham gia được một vài kỳ thì chị H đã hốt hụi (còn hốt vào kỳ thứ mấy và ngày tháng cụ thể thì chị không nhớ), chỉ nhớ số tiền hốt hụi là 15.280.000 đồng. Từ khi hốt hụi đến nay thì chị H không có đóng hụi chết cho chị. Dây hụi này đến ngày 30/02/2020 thì mãn hụi.

Do chị H hốt hụi nhưng không có đóng lại hụi chết cho chị, chị có tìm chị H để yêu cầu chị H đóng hụi chết nhưng không gặp được. Nay chị không yêu cầu chị H trả tiền hụi chết, chỉ yêu cầu chị H có trách nhiệm trả lại số tiền đã hốt hụi đối với số tiền 02 chưng hụi là 41.380.000 đồng. Ngoài ra, chị không còn yêu cầu hay trình bày gì khác.

Bị đơn chị Phạm Út H trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 17/6/2020: ngày 19/01/2019 (âm lịch) chị có tham gia các dây hụi do chị Trần Thanh T tổ chức, cụ thể như sau: Dây hụi khui ngày 19/01/2019 (âm lịch) dây hụi 2.000.000 đồng có tất cả 20 chưng, mỗi tháng khui một lần, chị có tham gia 01 chưng. Sau khi tham gia được một vài kỳ thì chị đã hốt hụi (số tiền hốt hụi được bao nhiêu chị không nhớ), khi hốt hụi xong thì chị không có đóng lại hụi chết cho chị T, dây hụi này đến ngày 19/8/2020 thì mãn.

-Dây hụi khui ngày 30/5/2018 (âm lịch) dây hụi 1.000.000 đồng có tất cả 22 chưng, mỗi tháng khui một lần, chị có tham gia 01 chưng. Sau khi tham gia được một vài kỳ thì chị đã hốt hụi được số tiền15.280.000 đồng. Từ khi hốt hụi đến nay thì chị không có đóng hụi chết cho chị T. Dây hụi này đến ngày 30/02/2020 thì mãn hụi.

Do làm ăn thất bại nên chị không có đóng lại hụi chết cho chị T, hiện chị và chị T đã thống nhất công nợ với nhau, chị T chỉ yêu cầu chị trả lại cho chị T số tiền đã hốt của 02 chưng hụi này là 41.380.000 đồng, chị thừa nhận và đồng ý giao trả cho chị T số tiền này, nhưng chị xin được trả dần. Ngoài ra chị không còn yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành nghiêm giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Xét thấy giao dịch hụi giữa chị T và chị H là hoàn toàn có xảy ra trên thực tế. Chị T yêu cầu chị H giao trả số tiền hụi là 41.380.000 đồng, chị H cũng thừa nhận có thiếu chị T số tiền hụi 41.380.000 đồng, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, buộc chị H có nghĩa vụ giao trả cho chị T số tiền 41.380.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị T không phải chịu, buộc chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của chị T đối với chị H về việc tranh chấp nợ hụi; Bị đơn chị Phạm Út H có hộ khẩu thường trú tại huyện ĐH, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐH.

Chị Phạm Út H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng chị H vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị H.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: việc giao dịch hụi giữa chị T và chị H là hoàn toàn có xảy ra trên thực tế. Chị T khởi kiện yêu cầu chị H giao trả số tiền đã hốt của 02 chưng hụi là 41.380.000 đồng. Chị H thừa nhận có nợ chị T số tiền đã hốt của 02 chưng hụi là 41.380.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử công nhận đây là sự thật, các đương sự không cần phải có nghĩa vụ chứng minh. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện cửa chị Trần Thanh T về việc tranh chấp hụi đối với chị Phạm Út H, buộc chị Phạm Út H có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị Trần Thanh T số tiền hụi là 41.380.000 đồng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc chị Phạm Út H phải nộp số tiền: 41.380.000 đồng x 5% = 2.069.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Trần Thanh T không phải chịu, chị Trần Thanh T đã tạm dự nộp số tiền tạm ứng án phí 1.034.500 đồng theo biên lai thu số 0004084 ngày 11/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH hoàn lại đủ.

Quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về hụi, họ, biêu phường;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thanh T đối với chị Phạm Út H về việc tranh chấp nợ hụi.

2/. Buộc chị Phạm Út H có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thanh T số tiền là 41.380.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tài khoản 2 Điều 468 bộ Luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc chị Phạm Út H phải nộp số tiền: 41.380.000 đồng x 5% = 2.069.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Trần Thanh T không phải chịu, chị Trần Thanh T đã tạm dự nộp số tiền tạm ứng án phí 1.034.500 đồng theo biên lai thu số 0004084 ngày 11/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH hoàn lại đủ.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Trần Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Chị Phạm Út H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện ĐH
- Chi cục THADS huyện ĐH
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm